

Số: 88/2026/QĐST-HNGĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 713/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Lê Ngọc Bảo T**, sinh ngày: 29/09/2002;

Địa chỉ: Khu C, ấp 49, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** Ông **Trương Tấn S**, sinh ngày: 07/11/2001;

Địa chỉ: số 262/45 Phú Định, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Ngọc Bảo T** và ông **Trương Tấn S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà **Lê Ngọc Bảo T** và ông **Trương Tấn S** thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân phường 10, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 16/02/2022 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 01 (một) con chung là **Trương Nhật Huy**, sinh ngày 13/12/2021.

Bà **Lê Ngọc Bảo T** đồng ý giao con chung là **Trương Nhật Huy**, sinh ngày 13/12/2021 cho ông **Trương Tấn S** tiếp tục nuôi dưỡng; Ông **Trương Tấn S** không yêu cầu bà **Lê Ngọc Bảo T** cấp dưỡng nuôi con chung; Nếu sau này có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết sau.

Bà **Lê Ngọc Bảo T** có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản, vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung: Bà Lê Ngọc Bảo T và ông Trương Tấn S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Bà Lê Ngọc Bảo T và ông Trương Tấn S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Ngọc Bảo T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Lê Ngọc Bảo T đã nộp là: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0033412 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Ngọc Bảo T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Văn Hải



2 000022 024204